

BÁO CÁO

**Tình hình phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh
trong 6 tháng đầu năm 2025 trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn**

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh

Thực hiện Nghị quyết số 75/NQ-HĐND ngày 09/12/2024 của HĐND tỉnh về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng và an ninh năm 2025, Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh trong 6 tháng đầu năm 2025 như sau:

I. TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI NGHỊ QUYẾT SỐ 75/NQ-HĐND

Thực hiện Nghị quyết số 75/NQ-HĐND ngày 09/12/2024 của HĐND tỉnh về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng và an ninh năm 2025, UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 2199/QĐ-UBND ngày 10/12/2024 về việc giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách năm 2025, Quyết định số 2228/QĐ-UBND ngày 16/12/2024 về ban hành Chương trình hành động thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh năm 2025 trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn. Theo đó, Chương trình hành động gồm 07 nhóm nhiệm vụ chủ yếu trên tất cả các lĩnh vực, trong đó UBND tỉnh Bắc Kạn giao 118 nhiệm vụ cụ thể cho các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố trên cơ sở bám sát các mục tiêu đã đề ra tại Nghị quyết.

Đồng thời, thực hiện Chỉ thị số 05/CT-TTg ngày 01/3/2025 của Thủ tướng Chính phủ về các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm, đột phá thúc đẩy tăng trưởng kinh tế và đẩy mạnh giải ngân vốn đầu tư công, bảo đảm mục tiêu tăng trưởng cả nước năm 2025 đạt 8% trở lên, UBND tỉnh Bắc Kạn đã ban hành Kế hoạch số 140/KH-UBND ngày 07/3/2025 thực hiện Chỉ thị số 05/CT-TTg ngày 01/3/2025 của Thủ tướng Chính phủ; ban hành Công văn số 3114/UBND-TH ngày 24/4/2025 về triển khai thực hiện Công điện số 47/CĐ-TTg ngày 22/4/2025 của Thủ tướng Chính phủ.

UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 63/QĐ-UBND ngày 16/01/2025 về ban hành Kịch bản tăng trưởng kinh tế từng quý năm 2025. Theo đó, UBND tỉnh đã chỉ đạo các Sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố tập trung lãnh đạo, chỉ đạo ưu tiên cao nhất thúc đẩy mạnh mẽ tăng trưởng kinh tế; phấn đấu tăng trưởng kinh tế trên địa bàn tỉnh năm 2025 đạt cả tỉnh ở mức trên 8,5% theo Nghị quyết của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh và của Hội đồng nhân dân tỉnh.

II. TÌNH HÌNH KINH TẾ - XÃ HỘI, ĐẢM BẢO QUỐC PHÒNG – AN NINH 6 THÁNG NĂM 2025

1. Tăng trưởng kinh tế

Trong những tháng đầu năm, kinh tế xã hội của tỉnh đạt khá, tốc độ tăng trưởng kinh tế quý I/2025 đạt 7,94%; dự ước 6 tháng đầu năm 2025 đạt 8,2%, trong đó: khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản đạt 4,5%; khu vực công nghiệp – xây dựng đạt 11,9%; khu vực dịch vụ đạt 8,6%.

2. Phát triển nông nghiệp, nông thôn

2.1. Sản xuất nông, lâm nghiệp

UBND tỉnh chỉ đạo các sở, ngành, địa phương tiếp tục triển khai thực hiện Nghị quyết số 10-NQ/TU ngày 22/4/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Bắc Kạn về phát triển nông, lâm nghiệp theo hướng sản xuất hàng hóa tập trung, mở rộng liên kết theo chuỗi giá trị, gắn với xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025.

Sản xuất nông nghiệp trong 6 tháng đầu năm nhìn chung ổn định. Lúa Xuân đã thực hiện được 8.215/8.441 ha bằng 98,3% KH. Đối với cây ngô đã trồng 8.004/8.021 ha bằng 99,8% KH; Dong riềng thực hiện được 425/470 ha bằng 90,4% KH; các cây trồng lợi thế của địa phương đã thực hiện được 4.930/6.605 ha, đạt 74,6% Kế hoạch vụ Xuân, trong đó cây chất bột (khoai lang, khoai môn, sắn) thực hiện được 403 ha; cây công nghiệp (lạc, đậu tương, thuốc lá) thực hiện được 2.029 ha; cây rau, đậu các loại thực hiện được 2.269 ha.

Hoạt động chăn nuôi tiếp tục phát triển; ngành nông nghiệp tiếp tục chỉ đạo, hướng dẫn các địa phương thực hiện các biện pháp phòng chống dịch bệnh cho đàn vật nuôi. Đàn đại gia súc 41.575 con (Đàn trâu 23.532 con, đàn bò 13.474 con, đàn ngựa 4.569 con); đàn lợn 154.755 con; đàn dê 26.894 con; đàn gia cầm 1.864 nghìn con. Sản lượng thịt hơi xuất chuồng các loại ước 6 tháng đầu năm 2025 đạt 15.300/30.764 tấn, đạt 50% kế hoạch năm 2025, trong đó sản lượng thịt hơi (lợn, gia cầm) xuất chuồng của các công ty, hợp tác xã chăn nuôi là 1.622 tấn, tăng 378 tấn so với cùng kỳ năm 2024. Hiện nay, trên địa bàn tỉnh có 08 trang trại¹ chăn nuôi lợn công nghệ cao hoạt động sản xuất chăn nuôi, trong đó 07 trang trại đã có sản phẩm cung ứng ra thị trường, 04 trang trại lợn công nghệ cao được công nhận đủ điều kiện chăn nuôi². Trong 6 tháng đầu năm 2025 các trang trại chăn nuôi quy mô lớn trong địa bàn xuất bán lợn con ra ngoài tỉnh được 165.000 con, đóng góp cho ngành nông nghiệp với giá trị sản xuất ước khoảng 247.000 triệu đồng/229.900 triệu đồng đạt 107 %KH năm 2025 từ nguồn xuất bán lợn con giống.

¹ 08 trang trại chăn nuôi lợn công nghệ cao, gồm: Huyện Chợ Đồn có 01 trang trại lợn tại xã Bình Trung; huyện Chợ Mới có 02 trang trại lợn, gồm: Trại thôn Nà Ngải, trại thôn Nà Ó của xã Thanh Thịnh; huyện Na Rì có 03 trại, gồm: Trại lợn tại xã Liềm Thủy, trại lợn tại xã Trần Phú, trại lợn tại xã Dương Sơn; huyện Bạch Thông có 01 trại lợn tại xã Mỹ Thanh; Thành phố 01 trang trại (trại lợn công ty TNHH Nam Huê).

² 04 Trang trại lợn đủ điều kiện chăn nuôi: Trại Nà Ó xã Thanh Thịnh huyện Chợ Mới; Trại Lợn tại xã Bình Trung huyện Chợ Đồn; Trại lợn tại xã Trần Phú và trại lợn tại xã Liềm Thủy huyện Na Rì.

Thủy sản: Diện tích nuôi trồng thủy sản ước thực hiện khoảng 1.367 ha; sản lượng thủy sản 6 tháng đầu năm 2025 ước đạt 1.190/2.985 tấn, tăng 297 tấn so với cùng kỳ năm 2024 và đạt 40% kế hoạch năm 2025.

Từ đầu năm đến nay, trên địa bàn toàn tỉnh xảy ra 02 loại dịch bệnh: Bệnh Dịch tả lợn Châu Phi tính đến ngày 09/6/2025 xảy ra tại 17 hộ, 11 thôn, 07 xã thuộc 04 huyện (gồm Phúc Lộc huyện Ba Bể; Xuân Lạc, Phương Viên, Bình Trung huyện Chợ Đồn; Bằng Thành, Bộc Bó huyện Pác Nặm; thị trấn Phủ Thông huyện Bạch Thông) với số lợn mắc bệnh, chết tiêu hủy là 104 con tương đương khối lượng lợn tiêu hủy 3.097 kg. Hiện nay, 05 xã đã công bố hết dịch; 01 thị trấn Phủ Thông đã qua 21 ngày; 01 xã chưa qua 21 ngày (xã Bình Trung). Bệnh Đại động vật xảy ra tại 07 hộ 04 thôn 04 xã, thị trấn của 03 huyện (Bạch Thông, Ba Bể, Ngân Sơn) với số lượng chó mèo mắc bệnh, tiêu hủy 19 con tương đương với khối lượng tiêu hủy 115,5kg; hiện nay các xã đã công bố hết dịch.

Thực hiện công tác trồng rừng năm 2025, UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch và tổ chức Lễ phát động “Tết trồng cây đời đời nhớ ơn Bác Hồ” Xuân Ất Tỵ năm 2025 gắn với Chương trình trồng một tỷ cây xanh giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn. Đến ngày 09/6/2025, toàn tỉnh đã thực hiện trồng được 2.247ha rừng trồng mới, đạt 64% KH; ước thực hiện 6 tháng đạt 3.000/3.500ha đạt 85,7% KH, bằng 78,7% so với cùng kỳ năm 2024.

Đến tháng 6, trên địa bàn toàn tỉnh đã khai thác được 173.722m³/370.000 m³ gỗ các loại, đạt 47%, bằng 106% so với cùng kỳ năm 2024. Các sản phẩm lâm sản ngoài gỗ ước thực hiện 6 tháng thực hiện được 281.664 ste củi, tăng 8% so với cùng kỳ năm 2024; 1.005 nghìn cây Luồng Vầu; 5.037 nghìn cây Tre, Nứa; 440 tấn vỏ Quế; 843 tấn măng; 6,4 tấn Hồi...

Công tác quản lý bảo vệ rừng tiếp tục được tăng cường, trong 6 tháng đã xử lý vi phạm về Luật Lâm nghiệp với 195 vụ vi phạm Luật Lâm nghiệp, tịch thu 160,36 m³ gỗ các loại, thu nộp ngân sách Nhà nước trên 619 triệu đồng; so với cùng kỳ năm 2024 tăng 12 vụ, lâm sản tịch thu giảm 13,67 m³ gỗ các loại.

2.2. Công tác xây dựng nông thôn mới và Chương trình OCOP

Trong 6 tháng, UBND tỉnh ban hành kế hoạch giám sát, đánh giá Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn năm 2025; đã tổ chức thẩm định xã đạt chuẩn nông thôn mới, năm 2024 tỉnh có thêm 01 xã đạt chuẩn nông thôn mới. Đến nay, toàn tỉnh đã có 29 xã đạt chuẩn nông thôn mới; có 04 xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao; 82 thôn đạt chuẩn thôn nông thôn mới; thành phố Bắc Kạn hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới.

UBND tỉnh phê duyệt kết quả đánh giá, phân hạng và cấp Giấy chứng nhận cho cho 85 sản phẩm OCOP đạt từ 3 sao trở lên, trong đó: Có 21 sản phẩm công nhận lại (01 sản phẩm 5 sao); 64 sản phẩm cấp mới (03 sản phẩm 5 sao). Đến nay toàn tỉnh có 245 sản phẩm OCOP từ 3 sao trở lên, trong đó có 04 sản phẩm OCOP 5 sao, 21 sản phẩm 4 sao, 220 sản phẩm 3 sao.

2.3. Tình hình triển khai thực hiện các dự án phát triển sản xuất sử dụng kinh phí của các chương trình mục tiêu quốc gia

- Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững: Tổng kinh phí được phân bổ trong năm 2025 là 61.741 triệu đồng (NSTW 59.944 triệu đồng; NSDP: 1.797 triệu đồng).

Trong 6 tháng đầu năm 2025, các huyện, thành phố đã tổ chức thẩm định 21 dự án hỗ trợ phát triển sản xuất cộng đồng; các địa phương đã lập 07 hồ sơ dự án hỗ trợ phát triển sản xuất cộng đồng trình tổ thẩm định dự án cấp huyện tổ chức thẩm định. Cấp tỉnh, Sở Nông nghiệp và Môi trường thực hiện các thủ tục dừng hỗ trợ 02 Dự án hỗ trợ phát triển sản xuất gắn với tiêu thụ sản phẩm do các HTX đề xuất dừng; 01 Dự án điều chỉnh hộ tham gia dự án liên kết. Kinh phí giải ngân đến 31/5/2025: 16 triệu đồng.

- Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi: Thực hiện “nội dung số 01: Hỗ trợ phát triển sản xuất theo chuỗi giá trị, dự án phát triển sản xuất cộng đồng”: Tổng nguồn kinh phí sự nghiệp năm 2025 được phân bổ là 99.364 triệu đồng (NSTW 91.802 triệu đồng; NSDP 7.832 triệu đồng).

Trên cơ sở nguồn vốn được phân bổ, hiện nay UBND các huyện, thành phố đang lựa chọn dự án để phân bổ chi tiết nguồn kinh phí được giao, đến thời điểm 31/5/2025 chưa có dự án hỗ trợ phát triển sản xuất mới nào thuộc chương trình được thẩm định, phê duyệt triển khai thực hiện, nguyên nhân do nguồn vốn mới được phân bổ.

Tỉnh đã chỉ đạo UBND các huyện, thành phố, UBND các xã, các chủ trì liên kết, tổ nhóm cộng đồng tiếp tục duy trì thực hiện 303 dự án hỗ trợ phát triển sản xuất của các năm trước đã thực hiện, (gồm 65 dự án hỗ trợ phát triển sản xuất liên kết theo chuỗi giá trị và 238 dự án phát triển sản xuất cộng đồng).

- Chương trình MTQG xây dựng NTM: Năm 2025 các địa phương đang tiếp tục triển khai thực hiện 13 dự án. Tiến độ giải ngân 6 tháng năm 2025 là 0 đồng.

2.4. Công tác phòng chống thiên tai, ứng phó với biến đổi khí hậu

Trong 6 tháng đầu năm 2025, trên địa bàn tỉnh xảy ra các đợt thiên tai gồm 03 đợt gió mùa Đông Bắc và 01 đợt không khí lạnh tăng cường và rét trên một số khu vực tỉnh Bắc Kạn. Trong 6 tháng, trên địa bàn tỉnh có mưa vừa, mưa to đến rất to và dông, trong đó mưa to tập trung tại các huyện Ba Bể, Pác Nặm, Chợ Đồn gây ra lũ quét và sạt lở đất, thiệt hại về người: 04 người chết và 03 người bị thương; thiệt hại về nhà ở: 238 nhà ảnh hưởng; thiệt hại về nông nghiệp: khoảng 486,05 ha lúa và ngô hoa màu bị thiệt hại; thiệt hại về chăn nuôi, thủy sản: 3.098 con gia súc, gia cầm; 16,22ha thủy sản ở huyện Ba Bể; thiệt hại về thủy lợi: khoảng 3.437m kè, kênh mương bị sạt trôi, khoảng 930m bờ sông suối bị sạt lở; nhiều tuyến đường giao thông bị sạt lở, tắc tràn; ước tính tổng thiệt hại khoảng 106 tỷ đồng. UBND tỉnh đã thành lập các đoàn công tác xuống các địa phương bị thiệt hại, trực tiếp chỉ đạo công

tác khắc phục hậu quả; thăm hỏi động viên kịp thời các gia đình có người bị chết, bị thương, nhà ở bị thiệt hại và hỗ trợ bước đầu giúp người dân giảm bớt khó khăn.

3. Công nghiệp - Xây dựng cơ bản

3.1. Phát triển công nghiệp

UBND tỉnh chỉ đạo các đơn vị đẩy nhanh tiến độ triển khai các dự án đầu tư xây dựng hạ tầng các cụm công nghiệp; chỉ đạo tăng cường thu hút đầu tư vào khu, cụm công nghiệp; tổ chức hội nghị thúc đẩy phát triển bền vững ngành công nghiệp chế biến lâm sản tỉnh Bắc Kạn; thường xuyên thăm nắm tình hình hoạt động sản xuất, kinh doanh của các cơ sở sản xuất công nghiệp để kịp thời gỡ các khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp, đẩy mạnh đơn giản hóa thủ tục hành chính, tạo thuận lợi cho các hoạt động đầu tư, sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp. Trong 6 tháng đầu năm, tỉnh đã thành lập Cụm công nghiệp Huyện Tụng 2; hiện nay, trên địa bàn tỉnh đang có 5 dự án khu công nghiệp đang thực hiện thủ tục đầu tư; có 05 dự án cụm công nghiệp đang được đầu tư xây dựng hạ tầng, trong đó có 01 cụm công nghiệp đã hoàn thành.

Giá trị sản xuất công nghiệp trên địa bàn tỉnh 6 tháng năm 2025 ước đạt 1.050 tỷ đồng, đạt 46,13% kế hoạch năm 2025, tăng 17,85% so với cùng kỳ năm trước.

3.2. Đầu tư xây dựng cơ bản

UBND tỉnh giao kế hoạch vốn đầu tư công ngay từ đầu năm 2025, chỉ đạo các đơn vị, địa phương khẩn trương triển khai thực hiện phân bổ, giao chi tiết kế hoạch vốn được phân cấp điều hành; chỉ đạo các đơn vị, địa phương, chủ đầu tư xây dựng tiến độ giải ngân của từng dự án theo từng tháng, quý; chấp thuận tiến độ thực hiện các dự án A, B và chấp thuận tiến độ giải ngân kế hoạch vốn năm 2025 trên địa bàn tỉnh; UBND tỉnh đã ban hành các văn bản chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ giải ngân, như Công văn số 1302/UBND-TH ngày 26/05/2025; Công văn số 1744/UBND-TH ngày 13/3/2025; 3758/UBND-TH ngày 15/5/2025. UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch chuyển tiếp quản lý các chương trình, nhiệm vụ, dự án, kế hoạch đầu tư công trong quá trình sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy chính quyền địa phương 02 cấp và thành lập Tổ giúp việc cho Tổ công tác chỉ đạo, điều phối trong tổ chức thực hiện bàn giao, tiếp nhận các chương trình, nhiệm vụ, dự án, kế hoạch đầu tư công trong giai đoạn sắp nhập, chia tách trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn.

Tổng kế hoạch vốn đầu tư công năm 2025 của tỉnh là 3.788 tỷ đồng, cao hơn 522 tỷ đồng so với Thủ tướng Chính phủ giao; trong đó: Nguồn vốn ngân sách địa phương 994 tỷ đồng, nguồn vốn ngân sách trung ương 2.794 tỷ đồng. UBND tỉnh đã thực hiện phân bổ chi tiết kế hoạch vốn năm 2025 theo quy định, tiếp tục chỉ đạo quyết liệt về công tác đầu tư xây dựng cơ bản. Các chủ đầu tư đã tổ chức xây dựng kế hoạch thực hiện và giải ngân kế hoạch vốn năm 2025 của từng dự án, thực hiện các giải pháp khẩn trương đẩy nhanh tiến độ dự án. Đến ngày 16/6/2025, giải ngân được 1.219,7 tỷ đồng, đạt 37,3% kế hoạch Trung ương giao; đạt 32,2% kế hoạch tỉnh giao, tăng 678 tỷ (12 điểm phần trăm) so với cùng kỳ năm 2024; trong đó: Vốn ngân sách địa phương giải ngân đạt 41%, vốn ngân sách Trung ương đạt 36,4%.

Ngày 19/4/2025, tỉnh Bắc Kạn đã tổ chức lễ khánh thành 3 dự án giao thông trọng điểm gồm: Tuyến đường thành phố Bắc Kạn - hồ Ba Bể; tuyến đường Quảng Khê - Khang Ninh; dự án hạ tầng giao thông khu vực xung quanh hồ Ba Bể. Ngày 15/3/2025, dự án đầu tư tuyến đường cao tốc Chợ Mới - Bắc Kạn đã được khởi công xây dựng.

4. Thương mại – Dịch vụ

Tình hình thị trường nhìn chung ổn định, hoạt động kinh doanh thương mại dịch vụ trên địa bàn tỉnh diễn ra sôi động. UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch tổ chức tham gia Hội chợ triển lãm Công Thương - OCOP Thái Nguyên năm 2025; rà soát, đánh giá tác động đối với các doanh nghiệp có mặt hàng xuất khẩu sang thị trường Hoa Kỳ; tăng cường kiểm tra, giám sát thực hiện hóa đơn điện tử theo từng lần bán hàng đối với hoạt động bán lẻ xăng dầu; công tác chống buôn lậu, gian lận thương mại; chỉ đạo các đơn vị theo dõi sát tình hình thị trường, đảm bảo nguồn cung các mặt hàng thiết yếu, các mặt hàng có nhu cầu tiêu dùng tăng cao, đảm bảo không để xảy ra tình trạng thiếu hàng, gián đoạn nguồn hàng gây tăng giá đột biến. Xây dựng và triển khai Kế hoạch thực hiện nhân rộng mô hình chợ thí điểm bảo đảm an toàn thực phẩm năm 2025 trên địa bàn tỉnh. Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng 6 tháng năm 2025 ước đạt 6.250 tỷ đồng, tăng 25% so với cùng kỳ năm trước, đạt 51,21% kế hoạch năm 2025. Kim ngạch xuất, nhập khẩu 6 tháng năm 2025 ước đạt 25 triệu USD, tăng 16,28% so với cùng kỳ năm trước, đạt 55,5% kế hoạch năm 2025. Mặt hàng nhập khẩu: Tinh quặng chì, Kẽm, Chế phẩm hóa học, Verneer nguyên liệu, vật liệu thiết bị khác. Mặt hàng xuất khẩu gồm: Gỗ dán, gỗ ván sàn công nghiệp, đũa gỗ, kim loại chì, kẽm...

UBND tỉnh đã chỉ đạo các đơn vị, địa phương tổ chức thành công “Tuần Văn hóa - Du lịch” năm 2025 và Kế hoạch tổ chức các hoạt động kỷ niệm 125 năm ngày thành lập tỉnh Bắc Kạn (11/4/1900 - 11/4/2025); 50 năm Ngày Giải phóng miền Nam thống nhất đất nước (30/4/1975-30/4/2025) và “Tuần Văn hóa - Du lịch Bắc Kạn” năm 2025; duy trì đăng tải tin bài, hình ảnh, video trên website và fanpage mạng xã hội để thu hút sự quan tâm của nhân dân, khách du lịch trong và ngoài nước. Tổng số khách du lịch 6 tháng đạt 773.564 lượt khách (tăng 6,9% so với cùng kỳ), trong đó khách nội địa: 765.889 lượt khách (tăng 6,84% so với cùng kỳ); Khách quốc tế: 7.675 lượt khách (tăng 12,14% so với cùng kỳ). Tổng thu từ khách du lịch 6 tháng ước đạt 558,17 tỷ đồng (tăng 21,6% so với cùng kỳ). Công suất sử dụng phòng ước đạt 47,67%.

Đến thời điểm hiện tại, toàn tỉnh có trên 244 cơ sở lưu trú với tổng 2.427 phòng trong đó được xếp hạng công nhận: (03 khách sạn 3 sao; 03 khách sạn 2 sao; 03 khách sạn 1 sao); 24 khách sạn đủ điều kiện tối thiểu phục vụ khách; 39 nhà nghỉ du lịch; 128 nhà ở có phòng cho khách du lịch thuê; 44 cơ sở chưa thông báo kinh doanh hoạt động kinh doanh lưu trú du lịch. Tỉnh có 06 công ty kinh doanh dịch vụ lữ hành, trong đó: 04 công ty du lịch lữ hành nội địa, 02 công ty du lịch lữ hành quốc tế.

5. Về thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia

Trong 6 tháng năm 2025, Ban chỉ đạo thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia tỉnh Bắc Kạn giai đoạn 2021-2025 đã ban hành Chương trình công tác năm 2025 và ban hành Kế hoạch kiểm tra tình hình triển khai thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh năm 2025 của Ban chỉ đạo; các cấp, các ngành tiếp tục triển khai thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia theo kế hoạch. Các chính sách, chương trình, dự án hỗ trợ giảm nghèo đã được triển khai thực hiện kịp thời, từng bước đã phát huy hiệu quả.

Tổng kế hoạch vốn thực hiện các CTMTQG năm 2025 của tỉnh Bắc Kạn là 980,952 tỷ đồng, trong đó:

- Vốn đầu tư là 600,882 tỷ đồng, vốn sự nghiệp là 380,07 tỷ đồng; UBND tỉnh đã thực hiện phân bổ kế hoạch vốn theo quy định. Đến ngày 13/6/2025, vốn đầu tư giải ngân được 199.392 tỷ đồng, đạt 33,2% kế hoạch, cụ thể:

- + Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới, giải ngân 28,48 tỷ đồng, 26% kế hoạch.

- + Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững, giải ngân 13,1 tỷ đồng, đạt 15,3% kế hoạch.

- + Chương trình MTQG phát triển kinh tế xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, giải ngân 157,7 đồng, đạt 38,9% kế hoạch.

- Vốn sự nghiệp giải ngân được 22.791 triệu đồng, đạt 2,94% kế hoạch. Cụ thể từng chương trình:

- + Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới, giải ngân 4.119 triệu đồng, đạt 9,05% kế hoạch.

- + Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững, giải ngân 2.839 triệu đồng, đạt 1,5% kế hoạch.

- + Chương trình MTQG phát triển kinh tế xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, giải ngân 15.833 triệu đồng, đạt 2,93% kế hoạch.

6. Công tác Quy hoạch

UBND tỉnh chỉ đạo các đơn vị tiếp tục tổ chức thực hiện Quy hoạch tỉnh Bắc Kạn thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050. Các đơn vị, địa phương tiếp tục triển khai lập các Đồ án quy hoạch điều chỉnh, mở rộng quy hoạch chung các đô thị trên địa bàn, quy hoạch chung xây dựng xã, quy hoạch vùng huyện,...; tổ chức rà soát điều chỉnh quy hoạch tỉnh Bắc Kạn giai đoạn 2021 – 2030, tầm nhìn đến 2050. Về điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất cấp huyện giai đoạn 2021-2030, UBND tỉnh đã hoàn thành phê duyệt 08/8 quy hoạch sử dụng đất các huyện, thành phố.

7. Phát triển doanh nghiệp, hợp tác xã – nâng cao PCI

7.1. Xúc tiến đầu tư - phát triển doanh nghiệp

UBND tỉnh chỉ đạo thực hiện Chương trình xúc tiến đầu tư tỉnh Bắc Kạn năm 2025; tổ chức xây dựng Kế hoạch triển khai Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân. Tổ chức thành công Hội

thảo xúc tiến đầu tư phát triển hạ tầng kỹ thuật khu, cụm công nghiệp, đón xu hướng dịch chuyển công nghiệp trên địa bàn tỉnh, Hội thảo xúc tiến đầu tư, phát triển du lịch các tỉnh, thành phố lưu vực Sông Cầu năm 2025 với hơn 130 nhà đầu tư tham gia, trong đó UBND tỉnh đã tổ chức lễ trao Giấy chứng nhận đầu tư và các Quyết định chủ trương đầu tư cho một số doanh nghiệp đang triển khai dự án tại tỉnh, trong đó có các dự án chế biến lâm sản, khoáng sản và logistics; tại Hội thảo, Hiệp hội Du lịch một số tỉnh, thành phố, các doanh nghiệp lữ hành, một số doanh nghiệp, hợp tác xã đã ký biên bản ghi nhớ, hợp tác trong quảng bá, xúc tiến giới thiệu điểm đến, tour, tuyến...

Đến tháng 6/2025, toàn tỉnh có 79 doanh nghiệp thành lập mới với tổng vốn 1.968,5 tỷ đồng (so với cùng kỳ tăng 30 doanh nghiệp và 1.200 tỷ vốn đăng ký), có 40 doanh nghiệp ngừng hoạt động, 6 doanh nghiệp giải thể (so với cùng kỳ giảm 02 doanh nghiệp ngừng hoạt động và 3 doanh nghiệp giải thể).

Công tác thu hút đầu tư có nhiều chuyển biến, số lượng dự án đầu tư ngoài ngân sách tăng cao. Trong 6 tháng năm 2025, có 17 dự án được chấp thuận chủ trương đồng thời chấp thuận nhà đầu tư (03 dự án trong KCN; 02 DA CCN) tổng vốn 2.616 tỷ đồng; có 02 dự án được chấp thuận chủ trương làm cơ sở thực hiện đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư, tổng vốn 4.909 tỷ đồng (tăng gấp 3,4 lần số dự án, gấp 9,3 lần số vốn đăng ký so với cùng kỳ năm 2024).

7.2. Phát triển kinh tế tập thể

UBND tỉnh tiếp tục chỉ đạo triển khai hỗ trợ hợp tác xã theo Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐND; xây dựng Đề án chuyển đổi mô hình hoạt động của Quỹ hỗ trợ phát triển HTX theo quy định tại Nghị định số 45/2021/NĐ-CP; hỗ trợ tư vấn thành lập mới, hỗ trợ về vốn, nguồn nhân lực, xây dựng các mô hình sản xuất kinh doanh gắn với chuỗi giá trị....

Trong 6 tháng có 14 HTX thành lập mới; tổng số HTX trên địa bàn tỉnh đến nay là khoảng 461 HTX, tổng vốn điều lệ 775,5 tỷ đồng và 4.606 thành viên (bình quân 10 thành viên/HTX); có 398 HTX đang hoạt động sản xuất kinh doanh. Liên hiệp HTX trên địa bàn tỉnh đến nay là 02 Liên hiệp HTX với 13 thành viên là các HTX, tổng vốn điều lệ khoảng 18 tỷ đồng.

7.3. Cải thiện môi trường kinh doanh nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh

UBND tỉnh tiếp tục chỉ đạo triển khai thực hiện nhiệm vụ Khảo sát, đánh giá năng lực cạnh tranh cấp Sở, ban, ngành và huyện, thành phố tỉnh Bắc Kạn (DDCI) năm 2024 theo Kế hoạch số 695/KH-UBND ngày 20/10/2024; triển khai thực hiện Đề án nâng cao chỉ số chính sách hỗ trợ doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn từ góc độ PCI. Tổ chức rà soát các dự án đầu tư ngoài ngân sách, thực hiện tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho các doanh nghiệp, nhà đầu tư.

Ngày 10/5/2025, Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI) tổ chức Lễ công bố Chỉ số Năng lực Cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) năm 2024. Trên cơ sở số liệu công bố của VCCI, sau khi rà soát tỉnh Bắc Kạn đạt tổng số 64,16 điểm,

tăng 0,77 điểm so với năm 2023, không nằm trong top 30 tỉnh dẫn đầu. Trong 10 chỉ số thành phần, có 05 chỉ số tăng điểm gồm: Gia nhập thị trường, Tỉnh minh bạch, Chi phí thời gian, Chính sách hỗ trợ doanh nghiệp, Đào tạo lao động; và 05 chỉ số giảm điểm gồm: Tiếp cận đất đai, Chi phí không chính thức, Cạnh tranh bình đẳng, Tính năng động của chính quyền, Thiết chế pháp lý và ANTT.

8. Tài chính - Tiền tệ

8.1. Quản lý ngân sách nhà nước

Tỉnh quản lý, điều hành ngân sách chủ động, chặt chẽ, tiết kiệm, hiệu quả theo đúng quy định và trong phạm vi dự toán được giao; UBND tỉnh đã ban hành Chỉ thị số 01/CT-UBND ngày 20/02/2024 của UBND tỉnh về tăng cường công tác thu và chống thất thu NSNN trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn.

Tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh tính đến ngày 16/6/2025, được 460,24 tỷ đồng, đạt 40,5% dự toán giao, tăng 19% so với cùng kỳ năm 2024. Trong đó: thu nội địa được 369,19 tỷ đồng đạt 33,9% dự toán tỉnh giao; thu xuất nhập khẩu được 12,9 tỷ đồng, đạt 28,7% dự toán tỉnh giao; thu từ các khoản huy động, đóng góp 78,15 tỷ đồng.

Tổng chi ngân sách ngân sách địa phương tính đến ngày 16/6/2025 được 4.037,72 tỷ đồng, đạt 48% dự toán giao đầu năm, giảm 2% so với cùng kỳ năm 2024; trong đó chi đầu tư 1.374,8 tỷ đồng đạt 57%, chi thường xuyên 2.660,99 tỷ đồng đạt 45% so với dự toán giao đầu năm.

8.2. Hoạt động ngân hàng

Hiện nay, lãi suất cho vay ngắn hạn tối đa đối với một số lĩnh vực, ngành kinh tế ưu tiên là 4,0%/năm; đối với các lĩnh vực sản xuất kinh doanh thông thường khác: Lãi suất cho vay ngắn hạn phổ biến khoảng 5 -10,5%/năm, trung và dài hạn dao động phổ biến trong khoảng 6,5-12%/năm.

Tổng huy động vốn của các ngân hàng trên địa bàn ước thực hiện đến 31/5/2025 đạt 16.097 tỷ đồng, tăng 0,98% so với cuối năm 2024, tăng 0,3% so với tháng trước, tăng 8,4% so với cùng kỳ năm trước. Tổng dư nợ cấp tín dụng đến 31/5/2025 ước đạt 16.500 tỷ đồng, tăng 5,76% so với cuối năm 2024, tăng 0,4% so với tháng trước, tăng 19,7% so với cùng kỳ năm trước. Ước tính nợ xấu của các TCTD trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn đến 31/5/2025 khoảng 76 tỷ đồng, chiếm tỷ lệ 0,5%/tổng dư nợ.

Các chi nhánh Ngân hàng thương mại trên địa bàn thực hiện mở rộng tín dụng nay từ đầu năm luôn đáp ứng đủ nguồn vốn cho các nhu cầu phát triển kinh tế cho doanh nghiệp và người dân. Nguồn vốn tín dụng tập trung vào các chương trình, chính sách tín dụng đối với ngành, lĩnh vực ưu tiên, các động lực tăng trưởng kinh tế: cho vay doanh nghiệp nhỏ và vừa (DNNVV); cho vay đối với lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn; các chương trình tín dụng chính sách xã hội...

Các chương trình tín dụng ngân hàng được thực hiện hiệu quả, ước thực hiện

đến 31/5/2025: Dư nợ cho vay DNNVV ước đạt 3.130 tỷ đồng, tăng 5,52% so với cuối năm 2024 và chiếm 19,04%/tổng dư nợ; dư nợ cho vay lĩnh vực nông nghiệp nông thôn ước đạt 6.720 tỷ đồng, giảm 2,52% so với cuối năm 2024 và chiếm 40,8%/tổng dư nợ toàn địa bàn; dư nợ các chương trình tín dụng chính sách của Ngân hàng chính sách xã hội tỉnh Bắc Kạn ước đạt: 3.573 tỷ đồng, tăng 2,1% so với cuối năm 2024.

9. Lĩnh vực Văn hoá - Xã hội

9.1. Công tác y tế - giáo dục

Trong 6 tháng năm 2025, không có dịch lớn xảy ra trên địa bàn tỉnh. UBND tỉnh chỉ đạo các đơn vị tiếp tục chủ động triển khai công tác phòng chống dịch bệnh trên địa bàn ngay từ đầu năm; giám sát chặt chẽ tình hình bệnh dịch phát sinh, nhất là các dịch bệnh theo mùa; đảm bảo thuốc, trang thiết bị y tế, vật tư, hoá chất và công tác chuyên môn. Tiếp tục duy trì tốt công tác khám bệnh, cấp cứu và điều trị người bệnh kịp thời, thực hiện tốt quy chế chuyên môn, tiếp nhận, quản lý và chăm sóc người bệnh. Tổng số lần KCB: 265.156 lượt người (trong đó KCB tại Bệnh viện: 165.880 lần và KCB tại tuyến xã: 104.276 lần); Công suất sử dụng giường bệnh đạt 97%.

Nhiệm vụ năm học 2024-2025 được triển khai đảm bảo theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo. UBND tỉnh chỉ đạo các đơn vị tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 15-NQ/TU ngày 12/8/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh (khóa XII) về phát triển giáo dục và đào tạo tỉnh Bắc Kạn giai đoạn 2021-2025; ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Chiến lược phát triển giáo dục đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn; Kế hoạch triển khai thực hiện công tác giáo dục nghề nghiệp năm 2025; Kế hoạch triển khai thực hiện Kết luận số 91-KL/TW của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW, ngày 04 tháng 11 năm 2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI “Về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế” trên địa bàn tỉnh. Chỉ đạo các cơ sở giáo dục tổ chức bữa ăn học đường được thực hiện đúng quy định, hiện nay các cơ sở giáo dục đã thực hiện cung cấp bữa ăn cho học sinh ổn định. Chỉ đạo công tác chuẩn bị cho kỳ thi tốt nghiệp THPT, xét tốt nghiệp THCS, chuẩn bị cho thi tuyển sinh lớp đầu cấp, cao đẳng, đại học. UBND tỉnh tổ chức đánh giá trường học đạt chuẩn quốc gia năm 2024 và thực hiện kế hoạch xây dựng trường học đạt chuẩn quốc gia năm 2025. Đến thời điểm hiện tại, công tác xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia giai đoạn 2021-2025 đã đạt được 54/60 trường (đạt 90%) theo chỉ tiêu được giao.

9.2. Văn hóa, thể thao

UBND tỉnh chỉ đạo các đơn vị, địa phương tổ chức tuyên truyền kỷ niệm các ngày lễ lớn và sự kiện lịch sử quan trọng của đất nước trong năm 2025; tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao. Triển khai thực hiện tốt phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”.

Các hoạt động thư viện, điện ảnh, biểu diễn nghệ thuật, triển lãm, quảng cáo được tổ chức thực hiện phù hợp với tình hình của tỉnh. Trong 6 tháng, thư viện tỉnh phục vụ: 23.534 lượt người, 3.341 lượt truy nhập Internet/70.602 lượt sách, báo, tạp chí; thực hiện 543 buổi chiếu phim lưu động (482 buổi chiếu phim màn ảnh nhỏ; 61 buổi chiếu phim màn ảnh rộng). Tổ chức thành công chương trình nghệ thuật phục vụ nhiệm vụ chính trị chào mừng Kỷ niệm 125 năm thành lập tỉnh (11/4/1900 – 11/4/2025); chương trình nghệ thuật khai mạc đường phố Carnival vào ngày 08/4/2025 tại Quảng trường Nhà Văn hóa và phố đi bộ Sông Cầu,...

UBND tỉnh đã chỉ đạo các đơn vị địa phương tổ chức thành công các Giải Đua xe đạp tỉnh Bắc Kạn mở rộng năm 2025; Giải vô địch Pickleball tỉnh Bắc Kạn mở rộng năm 2025. Ban hành Thông báo kế hoạch tổ chức các hoạt động TDTT, tổ chức giải thể thao cấp tỉnh và đăng cai giải thể thao quốc gia năm 2025. Duy trì công tác đào tạo tập trung 56 vận động viên; đào tạo bán tập trung 20 VĐV. Cử 02 Vận động viên tập trung đội tuyển trẻ Quốc gia. Tham gia giải thể thao toàn quốc đạt 05/17 giải, đạt 29% kế hoạch giao, cụ thể: Giải Điền kinh Cúp Tốc độ Thống Nhất Thành phố Hồ Chí Minh năm 2025³; Giải vô địch các đội mạnh toàn quốc môn KickBoxing năm 2025⁴; Giải vô địch Taekwondo quốc gia năm 2025. Tham gia giải vô địch Kéo co quốc gia lần thứ XIII năm 2025⁵;

9.3. Lao động, Thương binh và Xã hội

UBND tỉnh chỉ đạo tổ chức triển khai Bộ luật lao động năm 2019 và Nghị định số 145/2020/NĐ-CP ngày 14/12/2020 của Chính phủ, thực hiện Chỉ thị số 02/CT-UBND ngày 16/4/2020 về tăng cường quản lý hoạt động đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài trên địa bàn tỉnh; hướng dẫn các địa phương thực hiện thu thập thông tin người lao động theo tiêu dự án “Hỗ trợ việc làm bền vững” thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia Giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025 về quản lý lao động gắn với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và triển khai Đề án 06/CP của Chính phủ; thực hiện Dự án hoạt động ứng dụng CNTT “Cơ sở hạ tầng, trang thiết bị CNTT để hiện đại hóa hệ thống thông tin thị trường lao động, hình thành sản phẩm dịch vụ làm việc trực tuyến và xây dựng các cơ sở dữ liệu”. Trong 6 tháng, toàn tỉnh giải quyết việc làm cho: 3.250 người/6.400 người đạt 50,7%KH (trong đó đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài 416/700 người đạt 59,43%; tư vấn giới thiệu việc làm cho 4.000/8.000 người đạt 50%). Đối tượng thuộc diện tham gia bảo hiểm xã hội: (1) BHXH bắt buộc: 23.234/24.115 người đạt 96,35%; (2) BHXH tự nguyện: 9.533/12.218 người đạt 78,02%; (3) BH thất nghiệp: 17.823/17.702 người đạt 100,68%.

Công tác chăm lo cho gia đình chính sách và người có công, người cao tuổi, hộ gia đình có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn được quan tâm thực hiện. UBND tỉnh tổ chức thăm hỏi tặng quà cho các đối tượng NCC nhân dịp tết, duyệt danh sách

³ Kết quả đạt: 01 HCB, 03 HCD.

⁴ Kết quả đạt: 01 HCD

⁵ Kết quả đạt: 01 HCV, 02 HCB, 03 HCD

người có công với cách mạng được nhận quà của Chủ tịch nước nhân dịp tết Nguyên đán Ất Ty năm 2025 cho 3.336 đối tượng với số tiền quà là 1.020.900.000 đồng; tổ chức thăm hỏi, tặng quà cho trẻ em có hoàn cảnh khó khăn nhân dịp tết Nguyên đán Ất Ty năm 2025. Tổ chức tặng quà, trao Thiếp mừng thọ của Chủ tịch UBND tỉnh cho 249 người cao tuổi 90 tuổi; chỉ đạo các xã, phường, thị trấn tổ chức chúc thọ, mừng thọ người cao tuổi ở tuổi 70, 75, 80, 85, 95 và trên 100 tuổi theo quy định. Tổ chức thăm, tặng quà và trao Thiếp mừng thọ của Chủ tịch nước cho 18 người cao tuổi tròn 100 tuổi.

Công tác giảm nghèo tiếp tục được các ngành triển khai theo kế hoạch. Trong 6 tháng, đã tổ chức tổng kết Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn, đề xuất Chương trình giai đoạn 2026-2030; đôn đốc các đơn vị, địa phương tăng cường thực hiện Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững năm 2025. Trình Thủ tướng Chính phủ hỗ trợ gạo cứu đói trong dịp tết Nguyên đán, giáp hạt cho 2.168 hộ, 6.618 khẩu, với tổng 171.015kg gạo; triển khai xây dựng phương án xóa nhà tạm, nhà dột nát trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn; xây dựng Kế hoạch giám sát; Kế hoạch truyền thông thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2025. UBND tỉnh chỉ đạo đẩy mạnh việc xóa nhà tạm, nhà dột nát trên địa bàn. Đến tháng 6/2025, toàn tỉnh đã khởi công và hoàn thành 3.480/4.716 nhà, đạt 73,8%.

UBND tỉnh đã ban hành Quyết định phê duyệt kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2024, tổng số hộ nghèo trên địa bàn tỉnh 16.123 hộ, tỷ lệ hộ nghèo 19,46%; số hộ cận nghèo trên địa bàn tỉnh 7.678 hộ, tỷ lệ hộ cận nghèo 9,27%. Công tác phòng chống tệ nạn xã hội, bảo vệ chăm sóc trẻ em và bình đẳng giới được quan tâm thực hiện, đã tổ chức 14 hội nghị nói chuyện chuyên đề về bảo vệ trẻ em, phòng, chống tai nạn thương tích trẻ em.

9.4. Công tác dân tộc, tôn giáo

Công tác dân tộc trên địa bàn tỉnh được các cấp, các ngành quan tâm chỉ đạo triển khai thực hiện. Các chương trình, chính sách dân tộc được khẩn trương tổ chức triển khai theo kế hoạch; chính sách đối với người có uy tín được Sở Dân tộc và Tôn giáo cùng các địa phương triển khai kịp thời, đảm bảo đầy đủ, đúng đối tượng, người có uy tín tại các địa phương đã phát huy tốt vai trò tuyên truyền, vận động tại cơ sở góp phần đảm bảo an ninh, trật tự trên địa bàn tỉnh. Tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội của tỉnh ổn định, Nhân dân chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, tình hình hoạt động tôn giáo vùng đồng bào dân tộc thiểu số được đảm bảo theo quy định của pháp luật.

Trong 6 tháng, UBND tỉnh đã chỉ đạo các đơn vị, địa phương thực hiện công tác quản lý nhà nước về tín ngưỡng, tôn giáo; tổ chức Lễ Phật đản, An cư kết hạ năm 2025; thực hiện quản lý nhà nước về việc Giáo hội Phật giáo Việt Nam tổ chức Đại lễ Vesak Liên hợp quốc 2025...; triển khai xây dựng Kế hoạch tổng kết 20 năm thực hiện chủ trương công tác đối với đạo Tin Lành trong vùng DTTS (2005-2025) và sơ kết 5 năm đầu thực hiện Kế hoạch công tác đối với đạo Tin Lành giai đoạn

2021-2025. Tổ chức 03 hội nghị tuyên truyền, phổ biến chính sách dân tộc, tín ngưỡng, tôn giáo; chỉ đạo UBND các huyện, thành phố tăng cường công tác nắm tình hình hoạt động tín ngưỡng, tôn giáo, các hoạt động mang tính tôn giáo mới trên địa bàn tỉnh; giải quyết các vấn đề liên quan phát sinh tại cơ sở đúng thẩm quyền, theo quy định.

10. Công tác khoa học và công nghệ, tài nguyên và môi trường

10.1. Về khoa học và công nghệ, chuyển đổi số

UBND tỉnh chỉ đạo các ngành chuyên môn tiếp tục theo dõi, đôn đốc thực hiện theo tiến độ, nội dung đã được phê duyệt đối với 24 nhiệm vụ (gồm 19 nhiệm vụ cấp tỉnh, 05 nhiệm vụ cấp Quốc gia, nông thôn miền núi) đang triển khai tại các địa bàn; tổ chức triển khai các nhiệm vụ thực hiện từ năm 2025, tổ chức kiểm tra tiến độ định kỳ 16 đề tài/dự án tham mưu xử lý những khó khăn, vướng mắc phát sinh. Tiếp tục phối hợp quản lý các nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp quốc gia do Trung ương quản lý thực hiện trên địa bàn. Chỉ đạo các đơn vị, địa phương cung cấp số liệu phục vụ đánh giá Chỉ số Chuyển đổi số (DTI) năm 2024 của tỉnh; ban hành Kế hoạch nâng cao hiệu quả cung cấp, sử dụng dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn năm 2025; kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng nâng cao kỹ năng số, công nghệ số cơ bản năm 2025.

Công tác quản lý khoa học, công nghệ trên địa bàn tỉnh được thực hiện tốt; hoàn thành việc hiệu chuẩn và kiểm định chuẩn đo lường đối với các thiết bị theo định kỳ; ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện tính toán, đánh giá đóng góp của năng suất các nhân tố tổng hợp (TFP) vào tăng trưởng kinh tế - xã hội 2021-2024, ước 2025, đề xuất các giải pháp nâng cao đóng góp của chỉ tiêu TFP vào tăng trưởng kinh tế - xã hội của tỉnh trong giai đoạn 2026-2030. Công bố các bài toán lớn tại Nghị quyết 03/NQ-CP của Chính phủ ngày 09/01/2025 ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; triển khai các nhiệm vụ theo Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị.

UBND tỉnh chỉ đạo các đơn vị, địa phương duy trì cung cấp thông tin, hướng dẫn tuyên truyền cho các cơ quan báo chí, truyền thông; cung cấp nội dung tuyên truyền phòng ngừa các vụ việc lừa đảo trên mạng xã hội, mạng viễn thông; phòng, chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả; chỉ đạo các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp tăng cường công tác bảo đảm an toàn thông tin mạng.

Trên địa bàn tỉnh hiện có 882 trạm thu phát sóng di động, trong đó có 15 trạm phát sóng 5G góp phần mang lại trải nghiệm kết nối tốt hơn và đáp ứng nhu cầu sử dụng các dịch vụ công nghệ cao cho người dùng; 100% xã, phường, thị trấn và 97% thôn, bản được phủ sóng di động; 100% cơ quan nhà nước được kết nối mạng truyền số liệu chuyên dùng chuẩn hóa kết nối giám sát 4 cấp hành chính đảm bảo an toàn, bảo mật thông tin. Tỷ lệ các điểm bưu chính có người phục vụ đạt 100%.

Các hệ thống phần mềm dùng chung, hệ thống thông tin, CSDL chuyên ngành

do các đơn vị của tinh quân lý, vận hành hoạt động ổn định, hiệu quả, bảo đảm an toàn thông tin. Tỷ lệ cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên tổng số DVCTT của tỉnh đạt 84,3%. Tỷ lệ trao đổi văn bản hoàn toàn dưới dạng điện tử đạt 98,8%. Tỷ lệ cuộc họp của cấp ủy, chính quyền, đoàn thể (trừ các cuộc họp mật) được tổ chức trực tuyến đạt 80%.

10.2. Về tài nguyên và môi trường

Công tác quản lý tài nguyên đất đai được thực hiện tốt. Cơ quan chuyên môn tiếp tục triển khai thực hiện các nhiệm vụ, dự án về đất đai; thực hiện điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất cấp huyện giai đoạn 2021-2030 đối với 08 huyện, thành phố. Công tác đăng ký đất đai, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất được quan tâm. UBND tỉnh chỉ đạo các đơn vị tiếp tục giải quyết các tồn tại, tháo gỡ vướng mắc cho các địa phương trong công tác bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất; đặc biệt là đối với các dự án trọng điểm, những dự án có khó khăn, vướng mắc phức tạp. Trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn đã xây dựng và đưa vào vận hành, sử dụng cơ sở dữ liệu đất đai tại 06/08 huyện; đang xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai huyện Bạch Thông và huyện Chợ Mới.

UBND tỉnh tiếp tục triển khai công tác đấu giá quyền khai thác khoáng sản theo quy định. Công tác bảo vệ khoáng sản chưa khai thác trên địa bàn tỉnh được thực hiện nghiêm túc, không xảy ra các vụ khai thác khoáng sản có quy mô lớn. Tại cấp huyện đã thành lập tổ công tác liên ngành huyện, các xã, thị trấn tăng cường, chủ động phối hợp trong kiểm tra, theo dõi, thăm nắm tình hình hoạt động của các công ty và các khu vực chưa khai thác.

Công tác xử lý triệt để, di dời cơ sở gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng được chú trọng thực hiện. Hiện nay, đang triển khai thực hiện Dự án khắc phục ô nhiễm môi trường do tồn lưu hóa chất bảo vệ thực vật tại kho thuốc bảo vệ thực vật tại Tiểu Khu 2, xã Vân Tùng, huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn; Dự án khắc phục ô nhiễm môi trường do tồn lưu hóa chất bảo vệ thực vật tại Chi nhánh Vật tư nông nghiệp Chợ Mới. UBND tỉnh chú trọng công tác bảo vệ môi trường từ ngay giai đoạn lập dự án đầu tư nhằm loại bỏ các dự án sử dụng công nghệ sản xuất lạc hậu, gây mức độ ô nhiễm môi trường cao.

11. Công tác nội vụ; thanh tra, tiếp công dân; công tác tư pháp

11.1. Công tác nội vụ

Công tác tổ chức bộ máy, quản lý biên chế, công chức, viên chức được thực hiện tốt. UBND tỉnh hoàn thành tổ chức lại bộ máy, đẩy mạnh thực hiện tinh giản biên chế. Tổ chức tốt công tác quy hoạch lãnh đạo, quản lý; chỉ đạo các cơ quan, đơn vị thuộc tỉnh thực hiện công tác đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức theo quy định hiện hành. Sau sắp xếp bộ máy, toàn tỉnh còn 15 sở và tương đương (cơ cấu bên trong có 08 chi cục và tương đương; 88 phòng và tương đương); 08 đơn vị cấp huyện (01 thành phố và 07 huyện) với cơ cấu bên trong với 80 phòng và tương đương thuộc UBND cấp huyện; 366 (thuộc sở, ngành: 55, thuộc

UBND cấp huyện: 304, thuộc UBND tỉnh: 07).

UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 250/KH-UBND, ngày 09/4/2025 về tổ chức lấy ý kiến Nhân dân là cử tri đại diện hộ gia đình và trình thông qua Hội đồng nhân dân (HĐND) các cấp về Đề án sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn; chỉ đạo UBND các huyện, thành phố; UBND các xã, phường, thị trấn tổ chức triển khai lấy ý kiến Nhân dân trên địa bàn theo quy định. Kết quả như sau: Tổng số cử tri đại diện hộ gia đình lập danh sách: 82.273 cử tri; Tổng số cử tri cho ý kiến: 81.686 cử tri, đạt 99,29%. UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 234/KH-UBND, ngày 03/4/2025 về triển khai thực hiện công tác sắp xếp ĐVHC; Kế hoạch số 250/KH-UBND, ngày 09/4/2025 về tổ chức lấy ý kiến Nhân dân về Đề án hợp nhất tỉnh Bắc Kạn và tỉnh Thái Nguyên, Đề án sắp xếp ĐVHC của tỉnh Bắc Kạn năm 2025.

Công tác cải cách hành chính (CCHC) tiếp tục được các cấp, các ngành quan tâm thực hiện. Trong 6 tháng, UBND tỉnh ban hành kế hoạch thực hiện công tác CCHC năm 2025 của tỉnh Bắc Kạn; phối hợp với Bộ Nội vụ hoàn thành công tác điều tra xã hội học chỉ số CCHC năm 2024 của tỉnh; xây dựng kế hoạch tuyên truyền CCHC năm 2025. Duy trì đăng tin bài trên trang thông tin điện tử cải cách hành chính tỉnh Bắc Kạn. Chỉ số PAPI năm 2024, tỉnh Bắc Kạn đạt 44,09/80 điểm, tăng 0,74 điểm so với năm 2023, xếp thứ 21/63 tỉnh thành phố; Chỉ số PARINDEX năm 2024, tỉnh Bắc Kạn đạt 84,23/100 điểm, giảm 0,01 điểm, giảm 03 bậc, xếp thứ 60/63 tỉnh, thành phố; Chỉ số hài lòng về sự phục vụ hành chính đạt 78,18/100%, xếp vị trí 63/63 tỉnh, thành phố, tăng 3,15% giữ nguyên thứ bậc so với năm 2023.

11.2. Công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng

Trong 6 tháng, các cơ quan hành chính nhà nước các đơn vị đã thực hiện thực hiện 244 cuộc thanh tra, kiểm tra; qua thanh tra, kiểm tra kiến nghị thu hồi về ngân sách nhà nước 129,615 triệu đồng; ban hành 31 quyết định xử phạt vi phạm hành chính với số tiền xử phạt vi phạm hành chính là 426,750 triệu đồng. Các cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh đã tiếp 285 lượt tiếp với số người được tiếp 293 người, không có đoàn đông người; tiếp nhận tổng số 998 đơn, gồm 18 đơn khiếu nại; 26 đơn tố cáo và 954 đơn kiến nghị, phản ánh. Tổng số khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền của các cơ quan, đơn vị là 10 vụ việc (04 vụ việc khiếu nại, 06 vụ việc tố cáo), đã giải quyết xong 07 vụ việc.

UBND tỉnh chỉ đạo các cơ quan, đơn vị xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2025; Kế hoạch thực hiện Chương trình của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về trọng tâm công tác nội chính, cải cách tư pháp và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2025... tiếp tục thực hiện các giải pháp phòng ngừa tham nhũng, tập trung vào công khai, minh bạch hoạt động của các cơ quan, tổ chức, đơn vị; minh bạch tài sản, thu nhập của cán bộ, công chức; xây dựng, thực hiện chế độ định mức, tiêu chuẩn, tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng...

11.3. Công tác tư pháp

Trong 6 tháng đầu năm, công tác xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật được tỉnh chỉ đạo thực hiện nghiêm, đảm bảo chất lượng, tiến độ theo quy định. UBND tỉnh ban hành Quyết định ban hành danh mục quyết định của UBND tỉnh quy định chi tiết các luật được Quốc hội khóa XV thông qua tại kỳ họp thứ tám; Văn bản chỉ đạo về việc nâng cao chất lượng công tác pháp chế; báo cáo kết quả thực hiện phân cấp, phân quyền trong quản lý nhà nước.

UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật và thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn năm 2025; kế hoạch Hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn năm 2025; Kế hoạch phổ biến, tập huấn, bồi dưỡng kiến thức pháp luật về theo dõi tình hình thi hành pháp luật và thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn năm 2025. Tổ chức Hội nghị tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ hòa giải ở cơ sở và cung cấp thông tin pháp luật liên quan đến phạm vi hòa giải ở cơ sở tại 10 xã; 05 Hội nghị tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật cho người dân tại các xã, thị trấn.

UBND tỉnh ban hành báo cáo kết quả rà soát, lập danh mục và tự kiểm tra VBQPPL theo chuyên đề; báo cáo kết quả rà soát hệ thống VBQPPL của tỉnh Bắc Kạn chịu sự tác động của việc sắp xếp tổ chức bộ máy của các bộ, ngành, cơ quan trung ương. Ngành chuyên môn đã tiếp nhận và thụ lý: 102 vụ việc/102 người có đơn đề nghị trợ giúp pháp lý. Trong đó: Tham gia tố tụng: 93 vụ việc; Tư vấn pháp luật: 09 vụ việc.

12. Công tác quốc phòng an ninh

Các lực lượng vũ trang tiếp tục duy trì thực hiện nghiêm chế độ trực sẵn sàng chiến đấu, cứu hộ cứu nạn ở tất cả các cấp theo đúng quy định, tổ chức lễ giao nhận quân năm 2025 trang trọng, nhanh gọn, an toàn, tiết kiệm, tỷ lệ tuyển quân đạt 100%, hoàn thành kế hoạch giao. Thường xuyên theo dõi sát tình hình, chủ động ngăn chặn các âm mưu, ứng phó kịp thời các tình huống; thực hiện đấu tranh, ngăn chặn, xử lý nghiêm các loại tội phạm, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội. Đến tháng 6/2025, đã tiếp nhận, xử lý 153/153 tin về tội phạm và kiến nghị khởi tố, đạt tỉ lệ 100%; tội phạm về trật tự xã hội xảy ra 57 vụ, 76 đối tượng, làm 03 người chết, 21 người bị thương, thiệt hại ước tính khoảng 942,72 triệu đồng (giảm 32,9% so với cùng kỳ năm 2024); đã điều tra, khám phá 62/65 vụ (bao gồm cả số vụ tội phạm đánh bạc, mại dâm) đạt 95,4%.

Công tác thanh tra, kiểm tra an toàn giao thông đường bộ luôn được các lực lượng chức năng duy trì thường xuyên. Các cơ quan liên quan luôn tăng cường kiểm tra, kiểm soát trong hoạt động vận tải; bảo trì kết cấu hạ tầng giao thông thông suốt phục vụ nhu cầu đi lại, vận tải hành khách, hàng hóa của nhân dân được thuận lợi, an toàn. Đến tháng 6/2025, tai nạn giao thông đường bộ xảy ra 24 vụ tai nạn giao thông đường bộ, làm 10 người chết, 27 người bị thương, thiệt hại tài sản ước tính 475 triệu đồng (giảm 18 vụ, tăng 01 người chết, giảm 23 người bị thương so với cùng kỳ năm 2024).

III. HẠN CHẾ VÀ NGUYÊN NHÂN

1. Hạn chế

- Tiến độ gieo trồng các cây trồng vụ xuân 2025 chậm so với tiến độ đề ra và chậm hơn so với cùng kỳ năm 2024, do ảnh hưởng của thiên tai, nhiều diện tích cây trồng bị thiệt hại ảnh hưởng đến sản lượng nông nghiệp; đàn vật nuôi đều giảm so với cùng kỳ, các dự án liên kết chăn nuôi gia súc, gia cầm chưa đi vào hoạt động phát huy hiệu quả; tiến độ thực hiện công tác trồng rừng trên địa bàn tỉnh đạt thấp, số vụ cháy rừng có xu hướng tăng.

- Việc lập hồ sơ điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất giai đoạn 2021-2030 cấp huyện và kế hoạch sử dụng đất năm 2025 cấp huyện vẫn còn chậm. Một số địa phương chưa quyết liệt chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ triển khai.

- Công tác giải phóng mặt bằng thực hiện một số dự án giao thông trọng điểm trên địa bàn tỉnh còn gặp nhiều khó khăn. Công tác quản lý đất đai thiếu đồng bộ, một số trường hợp sử dụng đất không đúng mục đích ghi trong giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, vi phạm quy hoạch xây dựng, lấn chiếm đất... làm ảnh hưởng không nhỏ đến việc xác nhận nguồn gốc đất để xây dựng phương án bồi thường, hỗ trợ.

- Thị trường bất động sản hiện nay còn ảm đạm, nguồn thu từ đất giảm so với dự toán, ảnh hưởng đến việc triển khai thực hiện và giải ngân các dự án sử dụng nguồn thu tiền sử dụng đất.

2. Nguyên nhân

- Công tác chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện ở một số cơ quan, địa phương chưa thực sự tích cực, chủ động, quyết liệt và hiệu quả. Công tác phối hợp, hỗ trợ giữa các cơ quan, địa phương có lúc chưa kịp thời hoặc mang tính hành chính dẫn đến kéo dài thời gian giải quyết công việc.

- Cơ chế, chính sách, quy định pháp luật còn có một số mâu thuẫn, chồng chéo một số chưa được tháo gỡ khó khăn, vướng mắc kịp thời.

- Tình hình kinh tế - chính trị thế giới biến động nhanh, phức tạp, khó lường, khó dự báo, thị trường xuất khẩu suy giảm. Áp lực lạm phát, giá cả nguyên vật liệu xây dựng tăng cao.

- Thiên tai, biến đổi khí hậu diễn biến ngày càng phức tạp, nhiều đợt mưa kéo dài, lượng mưa lớn, gây lũ quét, sạt lở đất; có thời điểm thì nắng nóng khô hạn kéo dài tác động không nhỏ sản xuất nông lâm nghiệp, đời sống của nhân dân trên địa bàn tỉnh.

IV. PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ 6 THÁNG CUỐI NĂM 2025

Thực hiện chủ trương của Trung ương về sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh, từ ngày 01/7/2025, tỉnh Bắc Kạn hợp nhất với tỉnh Thái Nguyên. Việc triển khai các nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2025 cần đảm bảo song song hai mục tiêu: (1) Hoàn thành các chỉ tiêu, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội đã đề ra cho năm 2025, đảm bảo duy trì đà tăng trưởng, giữ vững ổn định xã hội, nâng cao đời sống Nhân dân;

(2) Khẩn trương ổn định tổ chức bộ máy hành chính, sắp xếp cán bộ, công chức, viên chức theo đúng phương án được cấp có thẩm quyền phê duyệt; đồng thời phối hợp chặt chẽ trong công tác điều hành, quản lý nhà nước, đảm bảo thông suốt hoạt động của hệ thống chính trị tại địa phương sau sáp nhập. Trong đó, các nhiệm vụ chủ yếu về phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh 6 tháng cuối năm như sau:

1. Tiếp tục tập trung thực hiện 04 chương trình trọng tâm của Đại hội Đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XII theo các Nghị quyết chuyên đề của Tỉnh ủy. Tập trung triển khai các nhiệm vụ thuộc Chương trình hành động, Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, kế hoạch đầu tư công, dự toán ngân sách nhà nước năm 2025; tăng cường các giải pháp thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia, đẩy nhanh giải ngân vốn đầu tư công, tiến độ thực hiện các dự án trọng điểm.

- Triển khai thực hiện tốt Quy hoạch tỉnh Bắc Kạn thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050. Thực hiện tốt các nhiệm vụ của Hội đồng điều phối vùng trung du và miền núi phía Bắc.

- Tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính trên tất cả các lĩnh vực. Kiểm soát chặt chẽ công tác ban hành các văn bản QPPL; Tăng cường thanh tra, kiểm tra việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trong thực thi công vụ.

2. Thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế

- Tiếp tục triển khai thực hiện Quyết định số 63/QĐ-UBND ngày 16/01/2025 của UBND tỉnh về ban hành Kịch bản tăng trưởng kinh tế từng quý năm 2025; Kế hoạch số 140/KH-UBND ngày 07/3/2025 thực hiện Chỉ thị số 05/CT-TTg ngày 01/3/2025 của Thủ tướng Chính phủ về các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm, đột phá thúc đẩy tăng trưởng kinh tế và đẩy mạnh giải ngân vốn đầu tư công, bảo đảm mục tiêu tăng trưởng cả nước năm 2025 đạt 8% trở lên.

- Tiếp tục chỉ đạo kiểm tra, đôn đốc sản xuất; chỉ đạo chăm sóc, thu hoạch cây trồng vụ xuân; triển khai phương án sản xuất, chỉ đạo cơ cấu giống, thời vụ sản xuất vụ mùa, triển khai thực hiện công tác phát triển chăn nuôi, công tác nuôi trồng thủy sản năm 2025. Thực hiện tốt công tác dự tính, dự báo, phát hiện kịp thời các loại dịch bệnh trên cây trồng, vật nuôi. Xây dựng kế hoạch, phương án sản xuất vụ đông năm 2025 nhằm đảm bảo hoàn thành mục tiêu tăng trưởng năm 2025 đã đề ra.

- Tiếp tục triển khai thực hiện Chỉ thị số 13-CT/TW ngày 12/01/2017 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng; Chỉ thị số 05/CT-TTg ngày 18/5/2022 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường công tác quản lý bảo vệ rừng, xử lý tình trạng phá rừng, lấn chiếm đất rừng trái pháp luật; Chỉ thị số 13-CT/TU ngày 15/7/2017 và Chỉ thị số 10-CT/TU ngày 24/8/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; Kế hoạch số 201-KH/TU ngày 05/10/2023 của Tỉnh Ủy Bắc Kạn về thực hiện Kết luận số 61-KL/TW của Ban Bí thư; Kế hoạch số 63/KH-UBND ngày 31/01/2024 của UBND tỉnh thực hiện Kế hoạch số 201-KH/TU ngày 05/10/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; Công điện số 16/CD-UBND ngày 06/11/2024 về việc tăng cường các biện pháp phòng

cháy, chữa cháy rừng... ban hành quyết định về cấp dự báo cháy rừng, bảng tra cấp dự báo cháy rừng trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn.

- Thực hiện quản lý hồ đập theo kế hoạch; chuẩn bị các phương án phòng chống thiên tai cho mùa mưa bão năm 2025.

- Tiếp tục triển khai tốt chương trình khuyến công; đẩy nhanh tiến độ xây dựng hạ tầng kỹ thuật các cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh. Tiếp tục thăm nắm tình hình hoạt động sản xuất, kinh doanh của các doanh nghiệp, nhất là các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất các sản phẩm công nghiệp chủ yếu, có giá trị gia tăng cao để kịp thời gỡ các khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp.

- Tiếp tục triển khai kế hoạch đầu tư công năm 2025; tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện phương án cam kết giải ngân kế hoạch đầu tư công năm 2025.

- Đẩy mạnh thu hút các dự án đầu tư ngoài ngân sách, tập trung tháo gỡ khó khăn, giải quyết thủ tục hành chính đẩy nhanh tiến độ thực hiện dự án đầu tư ngoài ngân sách, sớm đưa các dự án vào hoạt động, giải phóng nguồn lực góp phần phát triển kinh tế- xã hội.

- Tăng cường thực hiện các chương trình xúc tiến thương mại, quảng bá, giới thiệu các sản phẩm công nghiệp nông thôn, sản phẩm nông, lâm nghiệp, sản phẩm OCOP của tỉnh,... nhất là ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong hoạt động thương mại. Đẩy mạnh các giải pháp thúc đẩy hoạt động xuất nhập khẩu; hỗ trợ, cung cấp thông tin cho các doanh nghiệp về định hướng xuất khẩu, thị trường xuất khẩu, sản phẩm xuất khẩu.

- Tổ chức các lớp tập huấn chuyên môn, nghiệp vụ cho các tổ chức, cá nhân trong ngành du lịch, đồng thời tham gia chương trình liên kết phát triển du lịch với các tỉnh Đông Bắc và TP. Hồ Chí Minh. Tăng cường công tác tuyên truyền và quảng bá du lịch tại các điểm du lịch trên địa bàn tỉnh.

- Tập trung chỉ đạo thu ngân sách thực hiện đồng bộ, quyết liệt các nhiệm vụ, giải pháp thu và chống thất thu NSNN, xây dựng kế hoạch thu ngân sách hàng quý. Thực hiện quản lý chi ngân sách chặt chẽ, chủ động, tiết kiệm, đúng quy định và trong phạm vi dự toán được giao.

- Tăng cường hỗ trợ doanh nghiệp, củng cố tổ chức hoạt động của các hợp tác xã; cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh. Chỉ đạo các chi nhánh tổ chức tín dụng hướng tín dụng vào các lĩnh vực sản xuất kinh doanh, lĩnh vực ưu tiên và các động lực tăng trưởng kinh tế, kiểm soát tín dụng đối với lĩnh vực tiềm ẩn rủi ro.

- Tiếp tục triển khai Nghị quyết 03/NQ-CP của Chính phủ ngày 09/01/2025 ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; triển khai các nhiệm vụ theo Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 57- NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị.

- Thực hiện tốt công tác quản lý đất đai, giải quyết hồ sơ TTHC đảm bảo chất lượng hồ sơ và thời gian giải quyết đúng quy định; tiếp tục thực hiện đấu giá quyền

khai thác khoáng sản theo Kế hoạch đầu giá năm 2025; tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ, dự án về môi trường; triển khai thực hiện thu phí bảo vệ môi trường đối với khí thải trên địa bàn tỉnh.

3. Thực hiện nhiệm vụ phát triển văn hóa – xã hội

- Tiếp tục theo dõi chặt chẽ tình hình dịch bệnh lưu hành tại địa phương, nhất là dịch bệnh theo mùa và chỉ đạo, hướng dẫn, tổ chức triển khai các biện pháp phòng chống dịch bệnh kịp thời, hiệu quả; nâng cao chất lượng khám bệnh, chữa bệnh tại các tuyến; thực hiện tốt nội quy, quy chế chuyên môn; đảm bảo cung ứng đủ thuốc, trang thiết bị y tế, vật tư, hóa chất, phục vụ công tác khám chữa bệnh và phòng, chống dịch bệnh.

- Tiếp tục triển khai Nghị quyết số 15-NQ/TU ngày 12/8/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về phát triển GD&ĐT tỉnh Bắc Kạn giai đoạn 2021-2025 và các chỉ thị, nghị quyết, quyết định, chương trình hành động của Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh, các văn bản chỉ đạo của Bộ GD&ĐT gắn với điều kiện thực tế của địa phương, đơn vị. Chỉ đạo công tác chuẩn bị và tổ chức Kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10, thi tốt nghiệp THPT năm 2025 đảm bảo an toàn, nghiêm túc và đúng quy chế; thực hiện xét tốt nghiệp THCS nghiêm túc, theo đúng quy chế. Tổ chức Hội nghị tổng kết năm học 2024-2025; chuẩn bị các điều kiện để triển khai nhiệm vụ năm học mới 2025-2026. Tập trung đẩy nhanh tiến độ thực hiện nhiệm vụ xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia.

- Triển khai thực hiện tốt công tác đào tạo nghề theo Kế hoạch số 240/KH-UBND ngày 03/4/2025 của UBND tỉnh đảm bảo đạt chỉ tiêu đề ra.

- Chỉ đạo, triển khai thực hiện tốt công tác tuyên truyền và tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao phục vụ các ngày lễ, ngày kỷ niệm, sự kiện chính trị diễn ra trên địa bàn tỉnh; tổ chức thực hiện tốt phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” và công tác gia đình.

- Tiếp tục hỗ trợ doanh nghiệp, người sử dụng lao động trên địa bàn tuyển dụng lao động, tuyển người đi lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng. Tăng cường kiểm tra và thực hiện các biện pháp bảo đảm an toàn, vệ sinh lao động.

- Thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội, chế độ chính sách đối với người có công, người cao tuổi, trẻ em có hoàn cảnh khó khăn, người lao động theo quy định. Tăng cường thực hiện nhiệm vụ về xóa nhà tạm, nhà dột nát.

- Tiếp tục triển khai các nhiệm vụ chuyển đổi số theo kế hoạch được phê duyệt. Duy trì cập nhật thông tin cho Trang TTĐT Chuyển đổi số tỉnh Bắc Kạn; duy trì hoạt động fanpage chuyển đổi số tỉnh Bắc Kạn, kênh zalo CQĐT tỉnh Bắc Kạn.

4. Công tác nội chính

- Thực hiện tốt công tác tổ chức, sắp xếp lại bộ máy, tinh giản biên chế theo quy định; tiếp tục xây dựng kế hoạch tuyên truyền CCHC năm 2025. Duy trì đăng tin bài trên trang thông tin điện tử cải cách hành chính tỉnh Bắc Kạn.

- Tiếp tục triển khai các nhiệm vụ công tác thanh tra, kiểm tra theo kế hoạch. Tổ chức công tác tiếp công dân, tiếp nhận và xử lý đơn thư theo thẩm quyền. Nâng

cao chất lượng hiệu quả trong việc nắm bắt tình hình, phát hiện xử lý các vụ việc tham nhũng.

- Tiếp tục chỉ đạo, hướng dẫn các địa phương thực hiện tốt các chế độ chính sách dân tộc, công tác tín ngưỡng, tôn giáo; tập trung thực hiện tốt các nội dung về công tác tín ngưỡng, tôn giáo, các chương trình, chính sách dân tộc và các dự án, tiểu dự án thuộc Chương trình MTQG DTTS&MN. Thực hiện tốt công tác tuyên truyền vận động, phổ biến chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của nhà nước về tín ngưỡng, tôn giáo.

5. Quốc phòng – an ninh

Đảm bảo giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn. Triển khai đồng bộ các giải pháp bảo đảm trật tự, an toàn giao thông, công tác phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ; kiểm chế sự gia tăng tai nạn giao thông và cháy nổ.

Trên đây là báo cáo tình hình kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh trong 6 tháng đầu năm 2025, UBND tỉnh báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh./.

Nơi nhận:

- TT Tỉnh ủy; TT HĐND tỉnh;
- Các Ban HĐND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành;
- UBND các huyện, thành phố;
- LĐVP;
- Các phòng NCTH;
- Lưu: VT, Mai Anh.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Đăng Bình


CÁC CHỈ TIÊU KINH TẾ - XÃ HỘI, QUỐC PHÒNG - AN NINH KẾ HOẠCH NĂM 2025

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2025	Ước thực hiện 6 tháng	Ước thực hiện cả năm
1	Tốc độ tăng trưởng kinh tế GRDP	%	8,5	8,2	8,5
	- Nông, lâm nghiệp và thủy sản	%	4,3		
	- Công nghiệp và xây dựng	%	11,4		
	+ Công nghiệp	%	13,5		
	+ Xây dựng	%	10,5		
	- Dịch vụ	%	9,6		
2	GRDP bình quân đầu người/năm	Triệu đồng	62,8	Chưa có kết quả	62,8
3	Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn	Tỷ đồng	1.135	500	1.135
4	Trồng rừng mới	ha	≥3500	3.000	3.500
5	Phát triển mới sản phẩm OCOP đạt 3 sao trở lên	Sản phẩm	20	0	20
6	Số xã đạt chuẩn nông thôn mới tăng thêm	Xã	14	0	14
7	Số hợp tác xã thành lập mới	HTX	35	14	35
8	Tỷ lệ dân cư nông thôn được sử dụng nước sinh hoạt hợp vệ sinh	%	98,5	98,5	98,5
9	Tỷ lệ hộ dân được sử dụng điện lưới quốc gia	%	98,5	98,5	98,5
10	Số lao động được giải quyết việc làm mới	Người	6.400	3.250	6.400
11	Tỷ lệ giảm nghèo so với năm trước	%	2-2,5	Chưa có kết quả	2
12	Tỷ lệ giảm nghèo ở các huyện nghèo	%	4-5	Chưa có kết quả	4
13	Hoàn thành việc xóa nhà tạm, nhà dột nát trên địa bàn tỉnh		Hoàn thành	73,8%	100%
14	Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi bị suy dinh dưỡng (thể cân nặng theo tuổi)	%	≤ 15	15	15
15	Tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế	%	97	97	97
16	Số trường đạt chuẩn quốc gia tăng thêm	Trường	13	01	13
17	Tỷ lệ tốt nghiệp THPT	%	90	Chưa có kết quả	90
18	Chỉ số cải cách hành chính cấp tỉnh tăng so với năm trước	Bậc	Tăng 01 bậc trở lên	Chưa có kết quả	Ước đạt

19	Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh tăng so với năm trước	Điểm	Tăng 01 điểm trở lên	Chưa có kết quả	Ước đạt
20	Chỉ số chuyển đổi số cấp tỉnh	Bậc	≥ 1	Chưa có kết quả	Ước đạt
21	Tỷ lệ cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình	%	90	84,3	90
22	Tỷ lệ tuyển quân, động viên quân nhân dự bị, bồi dưỡng kiến thức quốc phòng và an ninh cho các đối tượng	%	100	100	100
23	Tỷ lệ tiếp nhận, xử lý tin báo, tố giác tội phạm	%	100	100	100
24	Tỷ lệ điều tra, khám phá án	%	80,0	95,4%	Trên 80%
25	Giảm số vụ phạm tội về trật tự xã hội	%	$\geq 5\%$	Giảm 32,9%	Giảm $\geq 5\%$
26	Tai nạn giao thông đường bộ		Giảm cả 3 tiêu chí	Giảm 2 tiêu chí	Giảm 3 tiêu chí